

Số: 04/2018/QĐST- DS

Ứng Hoà, ngày 22 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Lê Xuân V, sinh năm 1962

Nơi ĐKKHKT: phố LL, thị trấn VĐ, huyện □H, Hà Nội.

*** Bị đơn:** Ông Lê Văn L, sinh năm 1959

Nơi ĐKKHKT: phố TĐN, thị trấn VĐ, huyện □H, thành phố Hà Nội.

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968. Nơi ĐKKHKT: phố LL, thị trấn VĐ, huyện □H, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957. Nơi ĐKKHKT: phố TĐN, thị trấn VĐ, huyện □H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Văn L xác nhận có vay tiền, hiện còn nợ ông Lê Xuân V số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng chẵn*).

2.2 Các bên tự thoả thuận về thời hạn thanh toán như sau:

Chậm nhất đến hết ngày 31/12/2018 ông Lê Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Xuân V toàn bộ 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng chẵn*) tiền nợ gốc; về tiền lãi nếu ông L thực hiện theo đúng lịch hẹn trả nợ nêu trên thì ông

Lê Xuân V không yêu cầu ông Lê Văn L phải trả; trường hợp ông L không thực hiện đúng thời gian trả nợ nêu trên thì ông Lê Văn L phải trả cho ông Lê Xuân V cả khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả hết khoản tiền nợ gốc.

2.3 Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu số tiền án phí dân sự là 10.500.000 đồng; Chấp nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn L nộp cả số tiền 21.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; ông L được miễn 70% số tiền án phí dân sự sơ thẩm, ông Lê Văn L còn phải nộp là 6.300.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm nghìn đồng chẵn*).

* Hoàn trả cho ông Lê Xuân V số tiền 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008684 ngày 19/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện □H.

* Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ gốc.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện □H;
- Chi cục T.H.A DS huyện □H;
- Các đơn vị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện